

- Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm Ngũ L, xã Hưng L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/9/2016, Ủy ban nhân dân thành phố V đã ban hành Quyết định số 6739/QĐ-UBND về việc thu hồi đất thực hiện dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L, thành phố V, tỉnh Nghệ An (Đất nông nghiệp) trong đó có hộ bà Hoàng Thị Ch bị thu hồi diện tích 120m² đất thuộc loại đất: Đất chuyên trồng lúa nước tại thửa số 84, tờ bản đồ số 18 tại xã Hưng L, thành phố V.

Ngày 30/9/2016, Ủy ban nhân dân thành phố V ban hành Quyết định số 6740/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L, thành phố V, tỉnh Nghệ An (Đất nông nghiệp đợt 1). Trong đó bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà Hoàng Thị Ch phần diện tích 120m² đất bị thu hồi số tiền là 46.290.000đồng. Cụ thể: Tiền bồi thường đất nông nghiệp: 10.200.000đồng; bồi thường hoa màu: 540.000 đồng; hỗ trợ chuyển đổi nghề 20.400.000 đồng; hỗ trợ ổn định đời sống: 1.650.000 đồng; hỗ trợ khác: 3.300.000 đồng.

Ngày 11/9/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V ban hành Quyết định số 6007/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã Hưng L, thành phố V đối với 05 hộ gia đình trong đó có hộ bà Hoàng Thị Ch do không chấp hành việc bàn giao mặt bằng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo Quyết định thu hồi đất số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V để thực hiện dự án nêu trên.

Không đồng ý với các quyết định nêu trên của UBND thành phố V, ngày 17/9/2017 bà Hoàng Thị Ch đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố V yêu cầu thu hồi hoặc hủy bỏ một phần các quyết định nêu trên đồng thời xác định giá bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà theo đúng pháp luật đất đai và đúng quyền và lợi ích hợp pháp. Tuy nhiên ngày 09/10/2017, UBND thành phố V đã căn cứ vào các Điều 9 và Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011 để thông báo cho bà Ch được biết về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại với lý do thời hiệu khiếu nại đối với các quyết định trên đã hết.

Ngày 06/12/2017, bà Hoàng Thị Ch có đơn khởi kiện vụ án Hành chính với nội dung: Yêu cầu hủy một phần các quyết định hành chính liên quan gồm: Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 và Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An liên quan đến gia đình bà Hoàng Thị Ch.

Đến ngày 03/7/2018, bà Hoàng Thị Ch tiếp tục có đơn khởi kiện bổ sung với nội dung: Yêu cầu hủy quyết định 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã Hưng L, thành phố V đối với 05 hộ gia đình trong đó có hộ bà Hoàng Thị Ch và Yêu cầu

bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính sai phạm đã gây ra, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng cho công dân.

Lý do khởi kiện: Theo bà Ch và người đại diện theo ủy quyền của bà Ch là ông Nguyễn Công T trình bày:

Ủy ban nhân dân thành phố V ra Quyết định thu hồi đất nông nghiệp 120m² của gia đình bà nhằm mục đích chia lô đất ở khu dân cư (phân lô bán nền) trái quy định tại Điều 16 Luật đất đai năm 2013; ra quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ không đúng chính sách đất đai mà phải theo giá thỏa thuận và bà Ch, ông T đưa ra mức giá 15.000.000/m² thành tiền 180.000.000đ. UBND thành phố V đã ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức cưỡng chế thu hồi đất là trái pháp luật, đề nghị bồi thường thiệt hại về hoa màu (rau muống) là: 1.500.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang Hưng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Ch.

Người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An trình bày: Thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất ở khu dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L, Ủy ban nhân dân thành phố V đã ban hành Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 về việc thu hồi đất, trong đó có hộ bà Hoàng Thị Ch bị thu hồi diện tích 120m² đất nông nghiệp tại thửa số tại thửa số 84, tờ bản đồ số 18 tại xã Hưng L, thành phố V và áp giá bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 30/9/2016. Gia đình bà Hoàng Thị Ch được bồi thường, hỗ trợ số tiền 46.290.000 đồng.

Ủy ban nhân dân thành phố V đã ban hành quyết định thu hồi đất theo dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt; đây là dự án phục vụ cho mục đích phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ lợi ích công cộng theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Trình tự, thủ tục thu hồi đất thực hiện đúng quy định pháp luật; Việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ đảm bảo trình tự thủ tục theo Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và áp dụng chính sách bồi thường theo quy định Luật Đất đai năm 2013 và Quyết định 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Sau khi thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất, gia đình bà Hoàng Thị Ch không chịu nhận tiền và bàn giao đất mặc dù đã được vận động, thuyết phục nên đã tiến hành cưỡng chế bàn giao đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất.

UBND thành phố V đã ban hành các Quyết định trên là đúng thủ tục, thẩm quyền, trình tự thực hiện đúng các quy định nên đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Ch.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện rút yêu cầu khởi kiện về việc bồi thường thiệt hại do bị cưỡng chế thu hồi đất và giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện về đề nghị hủy các Quyết định.

Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ Điều 7; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 2 điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 62; Điều 66; Điều 69, Điều 71, Điều 74, Điều 75, Điều 83, Điều 84, Điều 114, Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 19, Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; Luật tổ chức chính quyền địa phương; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Đình chỉ xét xử đối với nội dung khởi kiện của bà Hoàng Thị Ch về yêu cầu bồi thường thiệt hại do việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Ch đề nghị Tòa án: Hủy một phần Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất và Hủy một phần các quyết định hành chính liên quan gồm: Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An về việc thu hồi đất liên quan đến hộ bà Hoàng Thị Ch; Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở dân cư và hạ tầng công trình phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L, thành phố V (đất nông nghiệp đợt 1) liên quan đến hộ bà Hoàng Thị Ch.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/11/2018, người khởi kiện bà Hoàng Thị Ch có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tổ tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung giải quyết vụ án: Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L, thành phố V, tỉnh Nghệ An là dự án vì lợi ích công cộng không phải dự án vì mục đích thương mại, do đó UBND thành phố V áp giá bồi thường theo quy định của pháp luật là có căn cứ, hộ gia đình bà Ch không chấp hành quy định, không bàn giao đất cho Nhà nước nên bị cưỡng chế là đúng pháp luật. Tại phiên tòa, phía người khởi kiện không cung cấp tình tiết mới làm thay đổi bản

chất vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, sau khi tranh tụng trên cơ sở lời khai của các đương sự ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm có nhận định sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị Ch là hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Chủ tịch UBND thành phố V và đại diện hợp pháp của UBND thành phố V, tỉnh Nghệ An là ông Hà Thanh T1 - Phó chủ tịch UBND thành phố V, tỉnh Nghệ An vắng mặt không rõ lý do. Mặt khác, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng đề nghị xét xử vắng mặt Chủ tịch UBND thành phố V và UBND thành phố V. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về đối tượng khởi kiện: Đây là vụ án khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 03/7/2018, bà Hoàng Thị Ch có đơn khởi kiện vụ án hành chính đối với việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 11/9/2017 đang trong thời hiệu khởi kiện theo điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng khoản 3 Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

Đối với Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An về việc thu hồi đất; Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án là các quyết định hành chính liên quan đã hết thời hiệu khởi kiện nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn xem xét theo Điều 193 Luật tố tụng Hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khởi kiện:

[3.1] Đối với Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất:

Thực hiện dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất ở khu dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L, Ủy ban nhân dân thành phố V đã ban hành Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 về việc thu hồi đất của các hộ dân bị ảnh hưởng dự án. Trong đó bà Hoàng Thị Ch bị thu hồi diện tích 120m² đất nông nghiệp tại thửa số 84, tờ bản đồ số 18 tại xã Hưng L, thành phố V và áp giá bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 30/9/2016. Gia đình bà Hoàng Thị Ch được bồi thường, hỗ trợ số tiền 46.290.000 đồng.

Do không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ nên bà Hoàng Thị Ch không chịu bàn giao đất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V ban hành Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện cưỡng chế vào ngày 30/10/2017. Trước khi tổ chức thực hiện cưỡng chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V đã thành lập ban thực hiện cưỡng chế, gửi quyết định cưỡng chế và thông báo cưỡng chế thu hồi đất cho gia đình bà Hoàng Thị Ch; tổ chức họp đối thoại, vận động, thuyết phục gia đình bà Ch bàn giao đất nhưng bà không chấp hành.

Xét thấy: Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V và tổ chức cưỡng chế thu hồi đất đối với gia đình bà Hoàng Thị Ch là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và có căn cứ pháp luật theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69; Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

[3.2] Đối với các quyết định hành chính liên quan:

- Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V về việc thu hồi đất: Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất ở khu dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng L đã có trong Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 20/12/2015; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 16/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An và trong kế hoạch sử dụng đất tại thành phố V năm 2016 và năm 2017 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 và Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 22/3/2017. Dự án phục vụ cho mục đích phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ lợi ích công cộng, không phải là dự án do doanh nghiệp đầu tư, phân lô, bán nền thu lợi nhuận như các dự án mục đích thương mại. Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố V về việc thu hồi đất đối với bà Hoàng Thị Ch là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và có căn cứ theo Điều 66; điểm c, d khoản 3 Điều 62; khoản 1 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Ông Nguyễn Công T là người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị Ch cho rằng Ủy ban nhân dân thành phố V ra quyết định thu hồi 120m² đất nông nghiệp của gia đình bà nhằm mục đích phân lô, bán nền với mục đích thương mại nên phải bồi thường theo thỏa thuận trái quy định tại Điều 16 Luật Đất đai năm 2013 là không có căn cứ. Các Quyết định về bồi thường, hỗ trợ, cưỡng chế đều xuất phát từ Quyết định thu hồi đất đúng quy định nên không có cơ sở để hủy các Quyết định liên quan về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi cũng như Quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Ch và ông Nguyễn Công T đã rút nội dung khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện nên Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 2 điều 173 Luật tố tụng hành chính để chấp nhận và đình chỉ giải quyết yêu cầu này của người khởi kiện là đúng pháp luật.

Vì các phân tích trên, nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị Ch; Hội đồng xét xử thấy cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà Hoàng Thị Ch phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính, khoản 1 Điều 349 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị Ch, giữ nguyên các quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HCST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Ch phải chịu 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm (do anh Nguyễn Quang Hưng nộp thay) tại Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí số AA/2017/0000904 ngày 21/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Hưng Nguyễn Văn Cường

Ngô Tự Học

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tự Học